

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thật và bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thu Thùy Dung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - N sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2026/TLST - HS ngày 27/01/2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 36/2026/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với:

- *Bị cáo Nguyễn Đình D*, tên gọi khác: Không, sinh năm 1997, nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố N, phường C, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; trình độ học vấn 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Đình T và bà Lê Thị T1, vợ: Đình Thị P; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/5/2014, Công an phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam (cũ) quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.250.000 đồng về hành vi “Lôi kéo người khác đánh nhau”; bị bắt tạm giữ: Từ ngày 11/11/2025 đến ngày 20/11/2025 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh N; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đặng Văn D1, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Trung X, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/11/2025, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn T, xã B, tỉnh Ninh Bình, Tổ công tác Công an xã B kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đình D đang có hành vi cất giữ trái phép trong túi quần phía trước bên phải đang mặc: 01 túi nilon màu trắng kích thước (8x5)cm, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có 01 viên nén màu xám không rõ hình dạng và 03 viên nén màu

hồng không rõ hình dạng; 01 túi nilon màu trắng kích thước (7x4)cm miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong chứa các sợi thực vật khô màu nâu. D khai nhận đó là túi chứa ma túy dạng Kẹo, N và Cỏ của D vừa đi mua về cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đưa đối tượng Nguyễn Đình D cùng tang vật và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã B (cơ sở 2) để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Vật chứng, tài sản thu giữ, tạm giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước (8x5)cm, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có: 01 viên nén màu xám không rõ hình dạng và 03 viên nén màu hồng không rõ hình dạng; được bỏ vào phong bì niêm phong ký hiệu QT01; 01 túi nilon màu trắng kích thước (7x4)cm miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong chứa các sợi thực vật khô màu nâu, được bỏ vào phong bì niêm phong ký hiệu QT02; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu vàng, tên kiểu máy Iphone 6s Plus, có số IMEI 353287079562555, bên trong điện thoại lắp 01 (một) thẻ sim có số ICCID 8984050925 1726944794, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra phần điện máy bên trong, được bỏ vào phong bì niêm phong ký hiệu QT03; 01 xe mô tô mang nhãn hiệu HONDA màu trắng, đeo biển kiểm soát: 90B3-153.81, số khung: RLHJA3918LY060483, số máy: JA39E-1396698 và 01 chìa khóa của xe, tình trạng xe cũ đã qua sử dụng, kiểm tra phương tiện không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 175737, biển kiểm soát: 90B3-153.81 mang tên Nguyễn Đình D.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình D tại Tổ dân phố N, phường C, tỉnh Ninh Bình: không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Đình D được niêm phong trong chai nhựa kí hiệu NT để trưng cầu giám định chất ma túy có trong mẫu nước tiểu đã thu giữ của D. Kết quả test nhanh xác định: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Đình D dương tính với chất ma túy. Kết luận giám định số 1879/KL-KTHS ngày 18/11/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh N kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT (ghi thu của Nguyễn Đình D) gửi giám định”.

Tại Bản kết luận giám định số 1880/KL-KTHS ngày 18/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận:

“+ Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,306g (không phẩy ba trăm linh sáu gam) loại: "Methamphetamine

+ Mẫu viên nén màu xám trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,535g (không phẩy năm trăm ba mươi lăm gam) loại: MDMA”.

Tại Bản kết luận giám định số 8636/KL-KTHS ngày 20/11/2025 của V Bộ C1, kết luận:

+ “Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA và chất ma túy MDMB-INACA trong mẫu sợi thực vật khô màu nâu” gửi giám định. Khối lượng mẫu là

2,625g (hai phẩy sáu trăm hai mươi lăm gam). Hàm lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong mẫu là 0,14% (không phẩy mười bốn phần trăm); Khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA là 0,003g (không phẩy không trăm linh ba gam).

+ Hiện nay, V không có mẫu chuẩn định lượng MDMA-INACA, do đó không xác định được hàm lượng và khối lượng chất ma túy MDMA-INACA trong mẫu gửi giám định.

* Kết quả kiểm tra điện thoại di động đã tạm giữ của Nguyễn Đình D, phát hiện đoạn trò chuyện trong tin nhắn M giữa D và người dùng tài khoản “Trần Bá M1”. D trình bày đây là nội dung trao đổi để mua ma túy ngày 11/11/2025 giữa D và người nam thanh niên tên M1 mới quen qua mạng xã hội Facebook (đã được in ra 05 tờ tài liệu). Ngoài ra, kiểm tra không phát hiện cuộc gọi đi, đến, cuộc gọi nhớ vào ngày 11/11/2025, các nội dung trong ứng khác không liên quan đến hành vi phạm tội (bút lục số 42-48). Sau khi kiểm tra đã tiến hành niêm phong và gửi trưng cầu tại Phòng K1 Công an tỉnh N.

Tại Bản Kết luận giám định số 2000/KL-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: “Khôi phục, trích xuất được dữ liệu lưu trữ trên điện thoại di động gửi giám định như sau: 23 (hai mươi ba) dữ liệu cuộc gọi điện thoại; 97 (chín mươi bảy) dữ liệu tin nhắn SMS; 463 (bốn trăm sáu mươi ba) dữ liệu tin nhắn Facebook Messenger; 71903 (bảy mươi một nghìn chín trăm linh ba) dữ liệu tin nhắn Zalo”. Kèm theo kết luận giám định: 01 (một) đĩa DVD-R lưu trữ tệp tin dữ liệu có tên “du lieu 2000” dung lượng 19,4 MB, mã MD5: A42F361FC9D75CC970F1673BD41A80AF.

Cơ quan điều tra đã mở niêm phong và kiểm tra dữ liệu tệp tin có tên “du lieu 2000”, kết quả: Không phát hiện nội dung có liên quan hành vi phạm pháp luật. Sau đó, Cơ quan điều tra đã niêm phong chiếc đĩa trên vào trong phong bì thư ký hiệu “DVD” và lưu trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình D khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 11/11/2025, D sử dụng điện thoại nói chuyện qua Messenger với một người mới quen biết giới thiệu tên là M1 ở Ninh Bình, có tài khoản là “Trần Bá M1” với nội dung D muốn đặt mua 200.000 đồng ma túy dạng Cỏ thì M1 đồng ý và bảo D lấy thêm ma túy Kẹo và ma túy N về sử dụng, tính tiền sau, D bảo lấy ma túy K và C chứ không lấy ma túy Ngựa. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô đeo biển kiểm soát 90B3 -153.81 một mình từ nhà ở tổ dân phố N, phường C, tỉnh Ninh Bình đi mua chất ma túy về sử dụng. D đi theo hướng dẫn đến một đoạn đường ruộng thì gặp nam thanh niên khoảng 25 đến 30 tuổi đang đứng một mình ở bờ ruộng, giới thiệu tên M1. D lấy 200.000 đồng trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra đưa cho M1. M1 cầm tiền rồi đưa cho D 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có: 01 viên nén màu xám không rõ hình dạng và 03 viên nén màu đỏ không rõ hình dạng D biết đó là ma túy dạng Kẹo và N; 01 túi nilon màu trắng miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong chứa các sợi thực vật khô màu nâu, D biết đó là ma túy dạng Cỏ. M1 bảo với D là M1 đưa thêm 03 viên ma túy Ngựa để M1 sử dụng thử. D cầm 02 túi chứa ma túy đó bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải D đang mặc rồi ngược đường cũ đi về. Khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn T, xã B, tỉnh Ninh Bình thì D gặp lực lượng Công an xã

B yêu cầu kiểm tra. D đã tự giác lấy 02 túi chứa ma túy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là 02 túi chứa ma túy dạng Kẹo, N và Cỏ D2 vừa đi mua về cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng số 96/CT - VKSKV6 - MT ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Đình D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút quan điểm truy tố bị cáo tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, những người tiến hành tố tụng nêu trên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng đã áp dụng trong vụ án. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 18 giờ ngày 11/11/2025, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn T, xã B, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Đình D đã có hành vi cất giữ trái phép 0,535 gam ma túy loại MDMA, 0,306 gam ma túy loại Methamphetamine, 0,003 gam ma túy MDMB-4en-PINACA với mục đích sử dụng cho bản thân, bị phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, đối với các chất ma túy mà Nguyễn Đình D cất giữ tính ra tỉ lệ % so với mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự được tính như sau: Chất MDMA là $0,535 \text{ gam} / 5 \text{ gam} = 10,7\%$ so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; chất Methamphetamine là $0,306 \text{ gam} / 5 \text{ gam} = 6,12\%$ so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; chất MDMB-4en-PINACA là $0,003 \text{ gam} / 20 \text{ gam} = 0,015\%$ so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, tổng 3 chất ma túy MDMA, Methamphetamine và MDMB-4en-PINACA mà Nguyễn Đình D cất giữ để sử dụng là 16,835%, dưới 100% so với mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình D gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):*

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là thương binh loại A hạng 4/4, được thưởng Huân chương chiến công hạng Nhì, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Từ những nhận định trên, xét thấy tính chất, hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt mới đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, là đối tượng nghiện ma túy. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút truy tố bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng vụ án:*

Đối với 02 phong bì niêm phong số 1880, số 8636/KTHS là mẫu vật hoàn trả sau giám định ma túy, là vật chứng cần lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại, còn tịch thu cho tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại vì không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave @, dung tích xi lanh 109cm³, màu sơn trắng đen bạc, sản xuất năm 2020, đeo biển kiểm soát 90B3-153.81, xe có số khung RLHJA3918LY060483; số máy JA39E-1396698, xe có chìa khóa kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô có số 175737 là tài sản của bị cáo

D nhưng bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] *Về các tình tiết khác:*

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định, làm rõ nguồn gốc, đối tượng đã bán chất ma túy cho Nguyễn Đình D. Do vậy, không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Đối với số tiền 200.000 đồng mà D sử dụng để mua ma túy: D khai do lao động mà có, không liên quan đến người khác.

Về hành vi sử dụng chất ma túy của Nguyễn Đình D, D không nhớ đã sử dụng bao nhiêu lần và lần gần nhất ở đâu. Bản thân D không thuộc diện quản lý về ma túy của Công an phường C, tỉnh Ninh Bình nên không có căn cứ để xử lý về hành vi này.

Hành vi D cất giữ trái phép chất ma túy loại MDMA-INACA: Kết quả giám định không xác định được hàm lượng, khối lượng trong mẫu gửi giám định, do đó, không có căn cứ để xử lý.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 1880, số 8636/KTHS và 01 thẻ sim điện thoại (bên trong điện thoại di động).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave @, dung tích xi lanh 109cm³, màu sơn trắng đen bạc, sản xuất năm 2020, đeo biển kiểm soát 90B3-153.81; xe có số khung RLHJA3918LY060483; số máy JA39E1396698, xe có chìa khóa kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô có số 175737 và 01 điện thoại di động.

Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N và Phòng thi hành án Dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 28/01/2026).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Đình D phải nộp 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng GD,KT,TT &THA TA tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 6 – Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 6 – Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tươi